

QUYẾT ĐỊNH

Về việc phê duyệt Danh mục thủ tục hành chính lĩnh vực đất đai thực hiện tiếp nhận và trả kết quả giải quyết không phụ thuộc địa giới hành chính trên địa bàn thành phố Cần Thơ

CHỦ TỊCH ỦY BAN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ CẦN THƠ

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 16 tháng 6 năm 2025;

Căn cứ Nghị định số 118/2025/NĐ-CP ngày 09 tháng 6 năm 2025 của Chính phủ về thực hiện thủ tục hành chính theo cơ chế một cửa, một cửa liên thông tại Bộ phận một cửa và Cổng dịch vụ công quốc gia;

Theo đề nghị của Giám đốc Sở Nông nghiệp và Môi trường.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Ban hành Quyết định phê duyệt Danh mục thủ tục hành chính lĩnh vực đất đai thực hiện tiếp nhận và trả kết quả giải quyết không phụ thuộc địa giới hành chính trên địa bàn thành phố Cần Thơ, với các nội dung sau đây:

1. Mục tiêu, phạm vi và quy trình thực hiện

a) Mục tiêu

- Tiếp tục đổi mới thực hiện cơ chế một cửa, một cửa liên thông trong giải quyết thủ tục hành chính theo hướng nâng cao chất lượng phục vụ, không phân biệt địa giới hành chính, tăng cường ứng dụng công nghệ thông tin, giảm thời gian đi lại, chi phí xã hội và tạo thuận lợi cho cá nhân, tổ chức.

- Tạo điều kiện thuận lợi tối đa cho cá nhân, tổ chức trong thực hiện thủ tục hành chính; đồng thời, nâng cao mức độ hài lòng của cá nhân, tổ chức đối với chất lượng phục vụ cơ quan giải quyết thủ tục hành chính.

- Nâng cao trách nhiệm và tính chủ động, tích cực của cán bộ, công chức và cơ quan nhà nước; góp phần xóa bỏ các hành vi tiêu cực, nhũng nhiễu trong giải quyết thủ tục hành chính cho cá nhân, tổ chức.

b) Phạm vi

Áp dụng khi cá nhân, tổ chức thực hiện các thủ tục hành chính tại Phụ lục kèm theo Quyết định này.

c) Quy trình thực hiện

- **Bước 1:** Cá nhân, tổ chức nộp hồ sơ tại các Trung tâm Phục vụ hành chính công trên địa bàn thành phố Cần Thơ đối với các thủ tục hành chính theo Quyết định này.

- **Bước 2:** Việc tiếp nhận hồ sơ, giải quyết thủ tục hành chính được thực hiện theo quy trình nội bộ, quy trình điện tử đã được Chủ tịch Ủy ban nhân dân thành phố phê duyệt.

- **Bước 3:** Nhận kết quả

+ Kết quả điện tử được gửi về kho dữ liệu cá nhân, tổ chức trên Cổng Dịch vụ công quốc gia.

+ Kết quả là hồ sơ giấy: Cá nhân, tổ chức được lựa chọn và cung cấp địa chỉ nhận kết quả tại một trong các địa điểm sau; đồng thời, thanh toán cước phí theo quy định:

. Trung tâm Phục vụ hành chính công.

. Tại nhà thông qua dịch vụ bưu chính công ích.

2. Tổ chức thực hiện

a) Sở Nông nghiệp và Môi trường:

- Thường xuyên thông tin, tuyên truyền để cá nhân, tổ chức biết, thực hiện thủ tục hành chính lĩnh vực đất đai không phụ thuộc địa giới hành chính trên địa bàn thành phố Cần Thơ.

- Cử công chức, viên chức tiếp nhận và trả kết quả đối với thủ tục hành chính (theo Phụ lục) tại Trung tâm Phục vụ hành chính công.

- Thường xuyên cập nhật Danh mục dịch vụ công thực hiện tiếp nhận và trả kết quả giải quyết không phụ thuộc địa giới hành chính trên địa bàn thành phố Cần Thơ, bảo đảm phù hợp với Quyết định công bố danh mục thủ tục hành chính của Chủ tịch Ủy ban nhân dân thành phố.

- Hàng tháng, báo cáo số liệu tình hình, kết quả giải quyết hồ sơ thủ tục hành chính không phụ thuộc địa giới hành chính tại Quyết định này về Văn phòng Ủy ban nhân dân thành phố tổng hợp; nội dung báo cáo được lồng ghép vào Báo cáo về cải cách thủ tục hành chính hàng tháng.

b) Ủy ban nhân dân xã, phường:

- Công khai danh mục thủ tục hành chính để cá nhân, tổ chức dễ dàng tra cứu, thực hiện.

- Bố trí trang thiết bị (máy tính, máy scan) bảo đảm phục vụ công chức, viên chức Sở Nông nghiệp và Môi trường cử đến Trung tâm Phục vụ hành chính công xã,

phường để tiếp nhận hồ sơ và trả kết quả thủ tục hành chính lĩnh vực đất đai tại Quyết định này.

c) Sở Khoa học và Công nghệ

Hỗ trợ, phối hợp Sở Nông nghiệp và Môi trường cấu hình quy trình nội bộ thủ tục hành chính, thống kê những hồ sơ đã sử dụng phương thức không phân biệt địa giới hành chính nhằm phục vụ công tác chỉ đạo, điều hành của Ủy ban nhân dân thành phố, Chủ tịch Ủy ban nhân dân thành phố.

d) Văn phòng Ủy ban nhân dân thành phố

- Kiểm tra, đôn đốc, kịp thời báo cáo Chủ tịch Ủy ban nhân dân thành phố tháo gỡ khó khăn, vướng mắc của các cơ quan, đơn vị trong quá trình tổ chức thực hiện.

- Đánh giá hiệu quả thực hiện đề đề xuất, tham mưu Chủ tịch Ủy ban nhân dân thành phố điều chỉnh, bổ sung danh mục dịch vụ công không phân biệt địa giới hành chính trên địa bàn thành phố bảo đảm phù hợp điều kiện thực tế và quy định hiện hành.

- Bố trí trang thiết bị (máy tính, máy scan) bảo đảm phục vụ công chức, viên chức Sở Nông nghiệp và Môi trường cử đến Trung tâm Phục vụ hành chính công thành phố để tiếp nhận hồ sơ và trả kết quả thủ tục hành chính lĩnh vực đất đai tại Quyết định này.

3. Kinh phí thực hiện

Kinh phí thực hiện từ nguồn ngân sách nhà nước phân bổ cho hoạt động, cải cách hành chính; kiểm soát thủ tục hành chính; thực hiện cơ chế một cửa, một cửa liên thông và các nguồn kinh phí hợp pháp khác theo quy định của pháp luật.

Điều 2. Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày 01 tháng 7 năm 2025.

Điều 3. Chánh Văn phòng Ủy ban nhân dân thành phố; Giám đốc Sở Nông nghiệp và Môi trường; Giám đốc Sở Khoa học và Công nghệ; Chủ tịch Ủy ban nhân dân xã, phường và các tổ chức, cá nhân có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này. *lu*

Nơi nhận:

- Như Điều 3;
- Cục KSTTHC, VPCP;
- CT, PCT UBND TP;
- VP UBND TP (2,3G);
- Công TTĐT TP;
- Lưu: VT, PM. *lu*

**KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH**



Dương Tấn Hiển



**DANH MỤC THỦ TỤC HÀNH CHÍNH LĨNH VỰC ĐẤT ĐAI
KHÔNG PHÂN BIỆT ĐỊA GIỚI HÀNH CHÍNH TRÊN
ĐỊA BÀN THÀNH PHỐ CẦN THƠ**

(Kèm theo Quyết định số **1700/QĐ-UBND** ngày **27** tháng 6 năm 2025
của Chủ tịch Ủy ban nhân dân thành phố Cần Thơ)

**A. DANH MỤC THỦ TỤC HÀNH CHÍNH THUỘC THẨM QUYỀN GIẢI
QUYẾT CẤP THÀNH PHỐ**

TT	Tên thủ tục hành chính	Mức độ
1.	Đăng ký đất đai lần đầu đối với trường hợp được Nhà nước giao đất để quản lý	Toàn trình
2.	Xóa đăng ký thuê, cho thuê lại quyền sử dụng đất trong dự án xây dựng kinh doanh kết cấu hạ tầng	Một phần
3.	Đăng ký biến động đối với trường hợp thành viên của hộ gia đình hoặc cá nhân đang sử dụng đất thành lập doanh nghiệp tư nhân và sử dụng đất vào hoạt động sản xuất kinh doanh của doanh nghiệp	Một phần
4.	Đăng ký, cấp Giấy chứng nhận đối với thửa đất có diện tích tăng thêm do thay đổi ranh giới so với Giấy chứng nhận đã cấp	Một phần
5.	Đăng ký, cấp Giấy chứng nhận đối với trường hợp cá nhân, hộ gia đình đã được cấp Giấy chứng nhận một phần diện tích vào loại đất ở trước ngày 01 tháng 7 năm 2004, phần diện tích còn lại của thửa đất chưa được cấp Giấy chứng nhận	Một phần
6.	Cấp đổi Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, quyền sở hữu tài sản gắn liền với đất	Một phần
7.	Tách thửa hoặc hợp thửa đất	Một phần
8.	Cấp lại Giấy chứng nhận do bị mất	Toàn trình
9.	Đính chính Giấy chứng nhận đã cấp	Một phần
10.	Thu hồi Giấy chứng nhận đã cấp không đúng quy định của pháp luật đất đai do người sử dụng đất, chủ sở hữu tài sản gắn liền với đất phát hiện và cấp lại Giấy chứng nhận sau khi thu hồi	Một phần
11.	Đăng ký, cấp Giấy chứng nhận đối với trường hợp đã chuyển quyền sử dụng đất trước ngày 01 tháng 8 năm 2014 mà bên chuyển quyền đã được cấp Giấy chứng nhận nhưng chưa thực hiện thủ tục chuyển quyền theo quy định	Một phần

TT	Tên thủ tục hành chính	Mức độ
12.	Đăng ký, cấp Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, quyền sở hữu tài sản gắn liền với đất cho người nhận chuyển nhượng quyền sử dụng đất, quyền sở hữu nhà ở, công trình xây dựng trong dự án bất động sản	Một phần
13.	Cung cấp thông tin, dữ liệu đất đai	Toàn trình
14.	Đăng ký biến động quyền sử dụng đất, quyền sở hữu tài sản gắn liền với đất trong các trường hợp chuyển đổi quyền sử dụng đất nông nghiệp mà không theo phương án dồn điền, đổi thửa; chuyển nhượng, thừa kế, tặng cho quyền sử dụng đất, quyền sở hữu tài sản gắn liền với đất, góp vốn bằng quyền sử dụng đất, quyền sở hữu tài sản gắn liền với đất; cho thuê, cho thuê lại quyền sử dụng đất trong dự án xây dựng kinh doanh kết cấu hạ tầng; bán hoặc tặng cho hoặc để thừa kế hoặc góp vốn bằng tài sản gắn liền với đất thuê của Nhà nước theo hình thức thuê đất trả tiền hàng năm	Một phần
15.	Đăng ký biến động đối với trường hợp đổi tên hoặc thay đổi thông tin về người sử dụng đất, chủ sở hữu tài sản gắn liền với đất hoặc thay đổi số hiệu hoặc địa chỉ của thửa đất; thay đổi hạn chế quyền sử dụng đất, quyền sở hữu tài sản gắn liền với đất hoặc có thay đổi quyền đối với thửa đất liền kề; giảm diện tích thửa đất do sạt lở tự nhiên	Một phần
16.	Đăng ký biến động thay đổi quyền sử dụng đất, quyền sở hữu tài sản gắn liền với đất do chia, tách, hợp nhất, sáp nhập tổ chức hoặc chuyển đổi mô hình tổ chức, chuyển đổi loại hình doanh nghiệp theo quy định của pháp luật về doanh nghiệp; điều chỉnh quy hoạch xây dựng chi tiết; cấp Giấy chứng nhận cho từng thửa đất theo quy hoạch xây dựng chi tiết cho chủ đầu tư dự án có nhu cầu	Một phần
17.	Đăng ký biến động đối với trường hợp thay đổi quyền sử dụng đất, quyền sở hữu tài sản gắn liền với đất theo thỏa thuận của các thành viên hộ gia đình hoặc của vợ và chồng; quyền sử dụng đất xây dựng công trình trên mặt đất phục vụ cho việc vận hành, khai thác sử dụng công trình ngầm, quyền sở hữu công trình ngầm; bán tài sản, điều chuyển, chuyển nhượng quyền sử dụng đất là tài sản công theo quy định của pháp luật về quản lý, sử dụng tài sản công; nhận quyền sử dụng đất, quyền sở hữu tài sản gắn liền với đất theo kết quả giải quyết tranh chấp, khiếu nại, tố cáo về đất đai hoặc bản án, quyết định của Tòa án, quyết định thi hành án của cơ quan thi hành án đã được thi hành; quyết định hoặc phán quyết của Trọng tài thương mại Việt Nam về giải quyết tranh chấp giữa các bên phát sinh từ hoạt động thương mại liên quan đến đất đai; nhận quyền sử dụng đất, quyền sở hữu tài sản gắn	Một phần

TT	Tên thủ tục hành chính	Mức độ
	liền với đất do xử lý tài sản thế chấp là quyền sử dụng đất, tài sản gắn liền với đất đã được đăng ký, bao gồm cả xử lý khoản nợ có nguồn gốc từ khoản nợ xấu của tổ chức tín dụng, chi nhánh ngân hàng nước ngoài	
18.	Xóa ghi nợ tiền sử dụng đất, lệ phí trước bạ trên Giấy chứng nhận đã cấp	Một phần
19.	Đăng ký biến động chuyển mục đích sử dụng đất không phải xin phép cơ quan nhà nước có thẩm quyền	Một phần
20.	Đăng ký, cấp Giấy chứng nhận đối với trường hợp hộ gia đình, cá nhân đang sử dụng đất không đúng mục đích đã được Nhà nước công nhận quyền sử dụng đất trước ngày 01 tháng 7 năm 2014	Một phần
21.	Đăng ký, cấp Giấy chứng nhận đối với trường hợp chuyển nhượng dự án đầu tư có sử dụng đất	Một phần
22.	Đăng ký tài sản gắn liền với thửa đất đã được cấp Giấy chứng nhận hoặc đăng ký thay đổi về tài sản gắn liền với đất so với nội dung đã đăng ký, gia hạn thời hạn sở hữu nhà ở của tổ chức nước ngoài, cá nhân nước ngoài theo quy định của pháp luật về nhà ở nội dung đã đăng ký	Một phần
23.	Xác nhận tiếp tục sử dụng đất nông nghiệp	Một phần

B. DANH MỤC THỦ TỤC HÀNH CHÍNH THUỘC THẨM QUYỀN GIẢI QUYẾT CẤP XÃ

TT	Tên thủ tục hành chính	Mức độ
1.	Xác định lại diện tích đất ở của hộ gia đình, cá nhân đã được cấp Giấy chứng nhận trước ngày 01 tháng 7 năm 2004	Một phần
2.	Đính chính Giấy chứng nhận đã cấp lần đầu có sai sót	Một phần
3.	Thu hồi Giấy chứng nhận đã cấp không đúng quy định của pháp luật đất đai do người sử dụng đất, chủ sở hữu tài sản gắn liền với đất phát hiện và cấp lại Giấy chứng nhận sau khi thu hồi	Một phần
4.	Đăng ký đất đai, tài sản gắn liền với đất, cấp Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, quyền sở hữu tài sản gắn liền với đất lần đầu đối với tổ chức đang sử dụng đất.	Một phần
5.	Giao đất, cho thuê đất, chuyển mục đích sử dụng đất đối với trường hợp giao đất, cho thuê đất không đấu giá quyền sử dụng đất, không đấu thầu lựa chọn nhà đầu tư thực hiện dự án có sử dụng đất; trường hợp giao đất, cho thuê đất thông qua đấu thầu lựa chọn nhà đầu tư thực hiện dự án có sử dụng đất; giao đất và giao rừng; cho thuê đất và cho thuê rừng, gia hạn sử dụng đất khi hết thời hạn sử dụng đất	Một phần

6.	Chuyển hình thức giao đất, cho thuê đất	Một phần
7.	Điều chỉnh quyết định giao đất, cho thuê đất, cho phép chuyển mục đích sử dụng đất do thay đổi căn cứ quyết định giao đất, cho thuê đất, cho phép chuyển mục đích sử dụng đất; điều chỉnh thời hạn sử dụng đất của dự án đầu tư	Một phần
8.	Điều chỉnh quyết định giao đất, cho thuê đất, cho phép chuyển mục đích sử dụng đất do sai sót về ranh giới, vị trí, diện tích, mục đích sử dụng giữa bản đồ quy hoạch, bản đồ địa chính, quyết định giao đất, cho thuê đất, cho phép chuyển mục đích sử dụng đất và số liệu bản giao đất trên thực địa	Một phần
9.	Giao đất ở có thu tiền sử dụng đất không thông qua đấu giá, không đấu thầu lựa chọn nhà đầu tư thực hiện dự án có sử dụng đất đối với cá nhân là cán bộ, công chức, viên chức, sĩ quan tại ngũ, quân nhân chuyên nghiệp, công chức quốc phòng, công nhân và viên chức quốc phòng, sĩ quan, hạ sĩ quan, công nhân công an, người làm công tác cơ yếu và người làm công tác khác trong tổ chức cơ yếu hưởng lương từ ngân sách nhà nước mà chưa được giao đất ở, nhà ở; giáo viên, nhân viên y tế đang công tác tại các xã biên giới, hải đảo thuộc vùng có điều kiện kinh tế - xã hội khó khăn, vùng có điều kiện kinh tế - xã hội đặc biệt khó khăn nhưng chưa có đất ở, nhà ở tại nơi công tác hoặc chưa được hưởng chính sách hỗ trợ về nhà ở theo quy định của pháp luật về nhà ở; cá nhân thường trú tại xã mà không có đất ở và chưa được Nhà nước giao đất ở hoặc chưa được hưởng chính sách hỗ trợ về nhà ở theo quy định của pháp luật về nhà ở	Một phần
10.	Đăng ký đất đai, tài sản gắn liền với đất, cấp Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, quyền sở hữu tài sản gắn liền với đất lần đầu đối với cá nhân, cộng đồng dân cư, hộ gia đình, người gốc Việt Nam định cư ở nước ngoài	Một phần
11.	Tặng cho quyền sử dụng đất cho Nhà nước hoặc cộng đồng dân cư hoặc mở rộng đường giao thông đối với trường hợp thửa đất chưa được cấp Giấy chứng nhận	Một phần
12.	Sử dụng đất kết hợp đa mục đích, gia hạn phương án sử dụng đất kết hợp đa mục đích	Một phần